

Phần/ Câu	Nội dung	Điểm
	<b>I. ĐỌC HIỂU</b>	<b>4,0</b>
1	<p>Các từ ngữ thể hiện sắc thái thân mật trong các câu văn: <i>thưa các ông, xin kể, xin ông đừng buồn, thằng con ông.</i></p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho 0,5 điểm nếu học sinh trả lời được 03 đến 04 từ/cụm từ như đáp án.</li><li>- Cho 0,25 điểm nếu học sinh trả lời được 01 đến 02 từ/cụm từ như đáp án.</li><li>- Không cho điểm nếu học sinh trả lời khác đáp án hoặc không trả lời.</li></ul>	0,5
2	<p>Những chi tiết miêu tả phản ứng của người đàn ông ngay sau khi nghe xong câu chuyện của người đàn bà mù: <i>nức to lên một tiếng, mặt tái xám đi trong nắng chiều</i></p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Cho 0,5 điểm nếu học sinh xác định được 02 chi tiết.</li><li>+ Cho 0,25 điểm nếu học sinh xác định được 01 chi tiết.</li><li>+ Không cho điểm nếu học sinh xác định sai hoặc không trả lời.</li></ul>	0,5
3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xác định ngôi kể trong văn bản: ngôi thứ nhất, người kể chuyện xưng <i>tôi</i>.</li><li>- Tác dụng:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Người kể chuyện chứng kiến và tham gia vào câu chuyện, quan sát các nhân vật trên chuyến tàu đi Hòn Gai, từ đó giúp câu chuyện và các nhân vật hiện lên chân thực, sống động, rõ nét.</li><li>+ Người kể chuyện hạn tri, không biết rõ mọi điều về sự việc và các nhân vật, khiến câu chuyện diễn biến tự nhiên, kết thúc bất ngờ, giúp bộc lộ chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.</li><li>+ Tạo sự lôi cuốn, hấp dẫn cho văn bản; sự gần gũi, đồng cảm của người đọc.</li></ul></li></ul> <p><b>Hướng dẫn chấm</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Cho ý thứ nhất 0,25 điểm.</li><li>+ Cho ý thứ hai 0,75 điểm (mỗi nội dung 0,25 điểm; học sinh có thể trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương).</li><li>+ Không cho điểm nếu học sinh trả lời sai hoặc không trả lời.</li></ul>	1,0
4	<p>Giải thích nội dung câu nói của người đàn bà mù với người đàn ông: <i>Giờ đây, khi đã bị mù, tôi mới biết là mình đã nhầm. Người mù nhìn thấy mọi thứ trong bóng đêm!</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Khi đã bị mù, người đàn bà mới hiểu ra rằng: Người mù vốn không nhìn thấy ánh sáng và mọi thứ xung quanh, nhưng lại nhạy cảm, có thể nhìn rõ được bản chất, sự thật của đời sống, con người...</li><li>- Từ đó, câu nói cho thấy sự vỡ lẽ, nhận thức sâu sắc về cách nhìn nhận, đánh giá con người, cuộc sống của nhân vật ...</li></ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Cho 0,75 điểm cho ý 1 nếu học sinh trả lời được như đáp án; cho 0,5 điểm nếu học sinh trả lời được về 2 của ý 1; cho 0,25 điểm nếu học sinh chỉ trả lời được về 1.</li><li>+ Cho 0,25 điểm cho ý 2.</li><li>+ Không cho điểm nếu học sinh trả lời sai hoặc không trả lời.</li></ul>	1,0

5	<p>- Xác định thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân trong truyện ngắn.  <i>Gợi ý:</i> Phải luôn có hiếu với cha mẹ; Cha mẹ là tấm gương để con cái học hỏi, noi theo; Trải qua những thăng trầm của cuộc sống càng thấm thía hơn công ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ; Gieo nhân nào gặt quả nấy...</p> <p>- Lí giải hợp lí.  <b>Hướng dẫn chấm:</b>  + Cho 0,5 điểm nếu học sinh rút ra được thông điệp phù hợp với nội dung văn bản.  + Cho 0,5 điểm nếu học sinh lí giải thuyết phục; cho 0,25 điểm nếu học sinh chỉ lí giải chung chung, chưa đủ thuyết phục.  + Không cho điểm khi học sinh không trả lời hoặc có câu trả lời xa yêu cầu.</p>	1,0
II	<b>VIẾT</b>	<b>6,0</b>
1	<p><b>Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật người đàn ông sau khi nghe câu chuyện của người đàn bà mù trong truyện ngắn <i>Tàu đi Hòn Gai</i> của tác giả Nguyễn Quang Thân.</b></p>	<b>2,0</b>
	<p><i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i>  - Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ, cộng trừ 100 chữ) của đoạn văn.  - Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo lối diễn dịch, quy nạp, phối hợp hoặc song song.  <b>Hướng dẫn chấm:</b>  + Đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng của đoạn văn: 0,25 điểm  + Không đáp ứng yêu cầu về hình thức đoạn văn và dung lượng: 0 điểm</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: diễn biến tâm trạng nhân vật người đàn ông sau khi nghe câu chuyện của người đàn bà mù trong truyện ngắn <i>Tàu đi Hòn Gai</i> của tác giả Nguyễn Quang Thân.</i>  <b>Hướng dẫn chấm:</b>  + Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm  + Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề: 0 điểm</p>	0,25
	<p><i>c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu</i>  Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau, miễn là hợp lí và thuyết phục; cần xem xét trừ điểm các lỗi về hình thức và diễn đạt. Tham khảo cách triển khai và một số nội dung cụ thể sau:  <i>c1.</i> Chỉ ra được <b>diễn biến tâm trạng</b> của nhân vật người đàn ông sau khi nghe câu chuyện của người đàn bà mù qua những chi tiết về thái độ, hành động, lời nói, tâm trạng.  Có thể nêu một số biểu hiện sau:  - Bàng hoàng, đau đớn khi nhận ra thằng con bất hiếu trong câu chuyện của người đàn bà mù chính là mình.  - Ân hận, day dứt, xót xa vì mình cư xử tệ bạc dẫn đến cái chết của người mẹ.  - Chấp nhận hậu quả của việc mình làm trong quá khứ: sự tệ bạc của con trai là điều tất yếu mà ông phải gánh chịu.  <i>c2.</i> Nêu được <b>ý nghĩa</b> của diễn biến tâm trạng đó.  Tham khảo gợi ý sau:  - Khắc họa sự thức tỉnh sâu sắc của nhân vật về trách nhiệm gánh chịu hậu quả của cách sống tệ bạc của mình.</p>	1,5

	<p>- Góp phần bộc lộ chủ đề, tư tưởng của tác phẩm: Phê phán những người con đối xử tệ bạc với cha mẹ mình; nhắc nhở cách sống của bậc cha mẹ sẽ là tấm gương ảnh hưởng đến con cái.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- Cho 0,75 điểm nếu nêu được ý c1 với 3 biểu hiện nêu trên hoặc tương tự; cho 0,5 điểm nếu viết được 2 biểu hiện nêu trên hoặc tương tự; cho 0,25 điểm nếu chỉ viết được 1 biểu hiện nêu trên hoặc tương tự.</p> <p>- Cho 0,5 điểm cho ý c2 nếu đủ, đúng ý; cho 0,25 điểm nếu chỉ nêu được 01 ý nghĩa.</p> <p>- Cho 0,25 điểm nếu diễn đạt hay và có ý sáng tạo.</p> <p>- Trừ điểm các lỗi (sai chính tả, diễn đạt lủng củng, dùng từ và chêm câu sai, chữ viết xấu) trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc từ 5-7 lỗi; mắc trên 7 lỗi trừ 0,75 điểm (không vượt quá nửa số điểm cả câu).</p>	
2	<p><b>Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ về vấn đề: <i>Giáo dục nêu gương trong gia đình.</i></b></p>	4,0
	<p>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài</p> <p>- Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 600 chữ, cộng trừ 200 chữ).</p> <p>- Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- Đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng: 0,25 điểm.</p> <p>- Không đáp ứng yêu cầu về hình thức bài văn và dung lượng: 0 điểm.</p>	0,25
	<p>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: <b>Giáo dục nêu gương trong gia đình.</b></p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,5 điểm.</p> <p>- Xác định đúng nhưng chưa tập trung làm rõ vấn đề, còn nhiều ý lan man, xa đề: 0,25 điểm.</p> <p>- Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề: 0 điểm.</p>	0,5
	<p>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:</p> <p>Có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau miễn là hợp lí và thuyết phục; sau đây là gợi ý về cách triển khai và một số nội dung cụ thể:</p> <p><b>1. Mở bài:</b> giới thiệu vấn đề nghị luận.</p> <p><b>2. Thân bài:</b> triển khai vấn đề nghị luận:</p> <p><b>a) Biết giải thích vấn đề nghị luận:</b></p> <p>- <i>Giáo dục nêu gương trong gia đình:</i> là việc thế hệ trước lấy đạo đức của bản thân thể hiện qua thái độ, lời nói, hành động, lối sống... của mình để làm bài học cho thế hệ sau.</p> <p><b>b) Nêu được biểu hiện của vấn đề:</b></p> <p>- Trong gia đình, thế hệ trước luôn có ý thức trách nhiệm và hành động cụ thể để làm gương cho thế hệ sau trong mọi phương diện của đời sống...</p> <p>- Thế hệ trẻ tiếp thu, noi theo tấm gương của thế hệ trước trong gia đình để hình thành phẩm chất, lối sống...</p> <p><b>c) Xác định được ý nghĩa của vấn đề:</b></p> <p>- Giáo dục nêu gương trong gia đình có vai trò hết sức quan trọng đối với thế hệ trẻ, là bước giáo dục đầu tiên, đi theo bền vững suốt đời.</p>	3,25

<p>- Người trẻ được tiếp thu ảnh hưởng tích cực từ những tấm gương tốt trong gia đình sẽ trở thành người tử tế, thành công dân tốt, đóng góp tích cực cho xã hội...</p> <p>- Những tấm gương tốt trong gia đình góp phần lan tỏa lối sống tốt đẹp, góp phần hình thành xã hội lành mạnh, văn minh...</p> <p><b>d) Biết liên hệ, mở rộng</b></p> <p>- Đối thoại với quan điểm trái chiều: biết nêu ra và phản biện quan điểm trái chiều một cách thuyết phục.</p> <p><i>Gợi ý:</i> Học sinh có thể đối thoại với một quan điểm trái chiều như: Mỗi thế hệ có hoàn cảnh sống, quan niệm, tiêu chuẩn giá trị... khác nhau nên thế hệ trước khó có thể nêu gương cho thế hệ sau; một bộ phận giới trẻ không muốn, không chịu tiếp thu tấm gương trong gia đình...</p> <p>- Mở rộng vấn đề:</p> <p><i>Gợi ý:</i> Học sinh có thể mở rộng vấn đề theo một trong những hướng sau: Giáo dục nêu gương không có nghĩa là thế hệ trước ép buộc, áp đặt thế hệ sau; Không cứ thế hệ trước trong gia đình nêu gương thì thế hệ sau nhất định sẽ tốt đẹp; Không đồng tình với hiện tượng thế hệ trước chỉ giáo dục bằng lời nói suông mà không tự mình làm gương cho thế hệ sau; Rút ra bài học cho bản thân...</p> <p><b>3. Kết bài:</b> Khái quát vấn đề nghị luận.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- Cho 0 điểm nếu làm sai hoặc không làm.</p> <p>- Cho 0,5 điểm nếu mở bài và kết bài đúng yêu cầu; cho 0,25 điểm nếu thiếu 01 trong 2 phần hoặc có đủ nhưng không đảm bảo yêu cầu.</p> <p>- Yêu cầu a): cho 0,5 điểm nếu làm rõ được vấn đề; cho 0,25 nếu giải thích sơ lược hoặc thiếu ý.</p> <p>- Yêu cầu b): cho 0,5 điểm nếu làm rõ được 02 ý; cho 0,25 điểm nếu chỉ viết được 1 ý.</p> <p>- Yêu cầu c): cho 1,25 điểm nếu trình bày đủ ý, thuyết phục; cho 1,0 điểm nếu trình bày đủ ý, nhưng có 01 ý còn sơ sài; cho 0,75 điểm nếu trình bày thuyết phục 02 ý; cho 0,5 điểm nếu trình bày được 01 ý một cách thuyết phục hoặc 02 ý nhưng sơ sài.</p> <p>- Yêu cầu d): cho 0,5 điểm nếu trình bày thuyết phục 2 ý; cho 0,25 điểm nếu chỉ trình bày được 1 ý.</p> <p>- Trừ điểm các lỗi (sai chính tả, diễn đạt lủng củng, dùng từ và chêm câu sai, chữ viết cẩu thả) trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc từ 6-9 lỗi; mắc trên 10 lỗi không cho số điểm vượt quá nửa số điểm cả câu.</p>	
<b>TỔNG</b>	<b>10,0</b>

----- HẾT -----